

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Cảm

2/ Ông Hồ Tùng Mận

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột , tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 311/2017/HSST ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Duy H** - Sinh năm: 1993, tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường L, tổ dân phố B, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Duy T (không rõ năm sinh, nơi cư trú) và con bà: Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1971; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2017 cho đến nay - Có mặt.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Tạ Công T - Sinh năm: 1977(Có mặt)

Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Phạm Duy H là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 04^h00' sáng ngày 28/9/2017, H một mình đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột tìm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Khi H đi ngang qua tiệm sửa chữa điện thoại của anh T, địa chỉ đường P, phường T, thành phố B phát hiện thấy 02 cánh cửa sắt của tiệm điện thoại đóng nhưng vẫn còn khe hở và không khóa phía ngoài. H đi lại gần thì phát hiện cửa sắt được móc ổ khóa treo bên trong nhưng không khóa. H đứng về 01 bên dùng 02 tay giật mạnh 01 cánh cửa sắt thì mở được cửa rồi đẩy cửa kính đi vào bên trong, thì thấy anh T đang nằm ngủ trên ghế Sofa. H đi đến chỗ bàn sửa chữa điện thoại bằng gỗ, kéo ngăn tủ của bàn ra lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám đen, dung lượng 64 Gb và 01 chiếc ví da màu đỏ, hiệu Levi's, kích thước (20 x 15)cm bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài theo lối đi ban đầu, khép 02 cánh cửa sắt lại rồi tẩu thoát. H đi được khoảng 100m thì dừng lại kiểm tra chiếc ví da, phát hiện thấy bên trong ví da có số tiền 5.800.000 đồng, 19 USD và 01 số giấy tờ cá nhân của anh T. H lấy số tiền 5.800.000 đồng cùng 19 USD rồi vứt bỏ chiếc ví da bên trong có một số giấy tờ cá nhân của anh T. Riêng chiếc điện thoại di động, H nhập ngẫu nhiên "000000" vào mật khẩu thì màn hình mở được điện thoại, H tháo sim trong điện thoại này ra vứt bỏ tại nơi vứt chiếc ví da và một số giấy tờ cá nhân của anh T. Sau đó, H gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đổi 19 USD được số tiền 380.000 đồng. Toàn bộ số tiền trộm cắp được mà có, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 02/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt giữ H cùng chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu xám đen, dung lượng 64 Gb để xử lý.

Đối với chiếc ví da màu đỏ hiệu Levi's, kích thước (20 x 15)cm cùng 01 số giấy tờ cá nhân của anh Tạ Công T là tang vật của vụ án. Sau khi trộm cắp được tài sản, Phạm Duy H đã vứt bỏ chiếc ví da trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 194/KLĐG, ngày 28/7/2017, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 64Gb, màu xám đen, trị giá 4.700.000 đồng; 01 chiếc ví da hiệu Levi's, màu đỏ, kích thước (20 x 15)cm, trị giá 300.000 đồng; Tỷ giá USD vào ngày 28/9/2017, được Ngân hàng Vietcombank tỉnh Đắk Lắk thông báo là 22.695 đồng/USD: 19 USD x 22.695 đồng = 431.205 đồng. Tổng trị giá tài sản là: 5.431.205 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 324/KSĐT-HS ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Phạm Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy H đã khai nhận: Do muốn có tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 04^h00 sáng ngày 28/9/2017, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 64Gb, màu xám đen và 01 chiếc ví da hiệu Levi’s, màu đỏ, kích thước (20 x 15)cm bên trong có số tiền 5.800.000 đồng, 19 USD và một số giấy tờ cá nhân khác của anh Tạ Công T, đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy H từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Bị cáo Phạm Duy H không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo Phạm Duy H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 04^h00 ngày 28/9/2017 tại tiệm sửa chữa điện thoại của anh Tạ Công T, địa chỉ đường P, phường T, thành phố B. Phạm Duy H đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 64Gb, màu xám đen và 01 chiếc ví da hiệu Levi’s, màu đỏ, kích thước (20 x 15)cm bên trong có số tiền 5.800.000 đồng, 19 USD và một số giấy tờ cá nhân khác của anh Tạ Công T. Tổng giá trị tài sản Phạm Duy H chiếm đoạt của anh T là 11.231.205 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Duy H thực hiện là đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

“Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của anh Tạ Công T, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo phải biết được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Song, do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Duy H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, một phần tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phạm Duy H sử dụng, hiện nay chưa xác định được nhân thân lại lịch của đối tượng này. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Duy H, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 2 Điều 41, khoản 1, 2 Điều 42 Bộ Luật hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

+ Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Tạ Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 64 Gb, màu xám đen, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận anh Tạ Công T không yêu cầu bị cáo Phạm Duy H phải bồi thường chi phí làm lại giấy tờ và sim điện thoại .

- Buộc bị cáo Phạm Duy H phải bồi thường cho anh Tạ Công T số tiền 6.531.205 đồng, (là số tiền 5.800.000đồng, 19 USD và trị giá tài sản là 01 chiếc ví da hiệu Levi's chưa thu hồi được).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án.

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Duy H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Phạm Duy H: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/10/2017.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 2 Điều 41, khoản 1, khoản 2 Điều 42 Bộ Luật hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ Luật tổ tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

+ Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Tạ Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 64 Gb, màu xám đen, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận anh Tạ Công T không yêu cầu bị cáo Phạm Duy H phải bồi thường chi phí làm lại giấy tờ và sim điện thoại .

- Buộc bị cáo Phạm Duy H phải bồi thường cho anh Tạ Công T số tiền 6.531.205 đồng, (là số tiền 5.800.000đồng, 19 USD và trị giá tài sản là 01 chiếc ví da hiệu Levi's, màu đỏ, kích thước (20 x 15) cm chưa thu hồi được).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Duy H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 326.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. BMT;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS; THA phạt tù;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Trúc